

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HS-PT  
Ngày: 30/11/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Trúc và ông Trần Minh Nhật.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo Lưu Trọng Tài và Lưu Trọng Trung, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. Lưu Trọng T**, sinh năm 1996; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Phú Lương, xã Hòa Tân Đông, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Ngọc Hùng, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Ngọc Bích, sinh năm 1973; có vợ Cao Thị Kim Thoa, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: + Ngày 08/9/2015, bị Công an huyện Đông Hòa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã nộp phạt; + Tháng 8/2015, bị Công an huyện Tây Hòa xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt; bị cáo tại ngoại; có mặt.

**2. Lưu Trần T1**, sinh năm 1994; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Phú Lương, xã Hòa Tân Đông, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ xây;

trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Ngọc Hùng, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Ngọc Bích, sinh năm 1973; có vợ Nguyễn Thị Trà My, sinh năm 1995 và có 01 con, sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/9/2015, bị Công an huyện Đông Hòa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã nộp phạt; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo Đỗ Hồng Phát và Nguyễn Tiến Vũ nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/02/2019, Đỗ Hồng P đến trước nhà chị Nguyễn Thị Ngọc T, ở khu phố Phước Lý, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, thấy xe mô tô Air Blade, biển số 78D1-027.50, trị giá 14.000.000 đồng của vợ chồng chị T dựng trước phòng khách, nhưng không người trông coi, P vào dắt xe điều khiển về huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đến tối cùng ngày, P hẹn gặp Nguyễn Tiến V, Bùi Công D và nói cho D, V biết xe Air Blade, biển số 78D1-027.50 là do P trộm cắp được tại thị xã Sông Cầu; đồng thời nhờ V, D tìm người bán để lấy tiền tiêu xài, cả hai đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 08/02/2019, V sử dụng tài khoản Facebook “Tiến Vũ” nhắn tin giới thiệu xe cho Lưu Trọng T, Tài đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng. Do không đủ tiền, T giới thiệu cho Lưu Trần T đồng thời nói cho T biết xe mô tô này do trộm cắp được nên không có giấy đăng ký xe, nhưng T vẫn đồng ý mua và hẹn nhau tại bờ kè “Phú Đa” thuộc xã Hòa Tân Đông, huyện Phú Hòa để giao xe. Sau đó, V, D, P đem xe mô tô đến gặp T và T1 tại điểm hẹn. Tại đây T1 trực tiếp đưa tiền cho V và điều khiển xe Air Blade về nhà. Sau khi bán được xe, V đưa toàn bộ tiền cho P, P chia cho V 1.600.000 đồng để V đi chuộc điện thoại di động mà V đã thế chấp; số tiền 1.900.000 đồng còn lại P dùng trả tiền thuê phòng nhà nghỉ mà các bị cáo đã ở và tiêu xài cá nhân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HSST ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu đã tuyên Lưu Trần T1, Lưu Trọng T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng Khoản 1, Điều 323; Điểm i, s, Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt: Lưu Trần T1, Lưu Trọng T mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn phạt Đỗ Hồng P 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Nguyễn Tiến V 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2019, các bị cáo Lưu Trần T, Lưu Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo hưởng án treo.

**Tại phiên tòa**, các bị cáo Lưu Trần T, Lưu Trọng T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử; Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số: 30/2019/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, để điều tra lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; đủ cơ sở kết luận: Cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Đỗ Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Tiến V, Lưu Trần T, Lưu Trọng T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng tội.

[2] Tuy nhiên, Bùi Công D nghe Đỗ Hồng P nói và biết rõ xe mô tô Air Blade, biển số 78D1-027.50 là do Phạt trộm cắp được tại thị xã Sông Cầu mà có; khi được Phạt nhờ tìm người tiêu thụ xe, D đã lập tức đồng ý. Thời điểm Nguyễn Tiến V liên hệ được với người mua xe là Lưu Trần T1, D cũng biết rõ; và chính D là người điều khiển xe mô tô của D cùng P, V đến địa điểm giao dịch mua bán xe, rồi chở P và V về. Tại địa điểm mua bán xe, mặc dù D không có hành động hay lời nói gì thúc đẩy cho việc mua bán, nhưng ngược lại D là người chứng kiến từ đầu đến cuối, song D cũng không có hành động hay lời nói gì ngăn cản việc mua bán là mặc nhiên đồng tình với các đồng phạm để thực hiện việc tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có. Không những thế, sau khi bán được xe P chia cho V 1.600.000 đồng để V đi chuộc điện thoại di động mà V đã thế chấp; số tiền 1.900.000 đồng còn lại P dùng tiêu xài cá nhân và trả tiền thuê phòng nhà nghỉ mà P, V, D đã ở, thì chứng tỏ D cũng đã được hưởng lợi. Do đó, hành vi của D có dấu hiệu phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội

mà có”; bản thân D là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhưng lần vi phạm này của D chỉ bị Cơ quan điều tra của cấp sơ thẩm xử phạt vi phạm hành chính là không công bằng đối với các đồng phạm khác.

[3] Thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung các vấn đề nêu trên nhưng không được chấp nhận, nên việc xử lý vụ án của cấp sơ thẩm chưa đầy đủ có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội, cấp phúc thẩm không thể bổ sung, khắc phục được. Để giải quyết toàn diện vụ án, Kiểm sát viên đề nghị hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, để điều tra lại từ giai đoạn điều tra là có cơ sở chấp nhận.

[4] Do hủy toàn bộ bản án nên kháng cáo của các bị cáo không xem xét.

[5] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 345; Điểm a, Khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, để điều tra lại.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

Do hủy toàn bộ bản án nên yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không xem xét.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Đà Nẵng (1);
- VKSNDCC tại Đà Nẵng (1);
- TAND Tx. Sông Cầu (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND Tx. Sông Cầu (Kèm Hồ sơ)
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**

